

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về việc chấm dứt hoạt động phao báo hiệu hàng hải “0”, “PL3”, “PL5”, “PL6”, “PCD1”, “PCD2”, “PCD3” thuộc dự án Cải tạo đê chắn sóng cảng Phú Quý, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận

BTN - 10 - 2024

- Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận
- Tên luồng: Luồng tạm thuộc dự án Cải tạo đê chắn sóng cảng Phú Quý
- Tên báo hiệu: Phao báo hiệu hàng hải “0”, “PL3”, “PL5”, “PL6”, “PCD1”, “PCD2”, “PCD3”
- Tọa độ địa lý:

Tên phao báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
“0”	10°29’46,9”N	108°57’05,7”E	10°29’43,2”N	108°57’12,1”E
“PL3”	10°29’59,8”N	108°56’59,0”E	10°29’56,1”N	108°57’05,4”E
“PL5”	10°30’01,9”N	108°56’57,6”E	10°29’58,2”N	108°57’04,0”E
“PL6”	10°30’02,6”N	108°56’55,7”E	10°29’58,9”N	108°57’02,2”E
“PCD1”	10°30’01,4”N	108°56’51,8”E	10°29’57,7”N	108°56’58,2”E
“PCD2”	10°29’53,6”N	108°56’56,1”E	10°29’49,9”N	108°57’02,5”E
“PCD3”	10°29’59,6”N	108°57’01,5”E	10°29’55,9”N	108°57’07,9”E

Căn cứ Đơn đề nghị số 501/BQLDA-ĐHDA nhận ngày 21/5/2024 của Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Bình Thuận về việc chấm dứt hoạt động phao báo hiệu hàng hải “0”, “PL3”, “PL5”, “PL6”, “PCD1”, “PCD2”, “PCD3” thuộc dự án Cải tạo đê chắn sóng cảng Phú Quý, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Các phao báo hiệu hàng hải “0”, “PL3”, “PL5”, “PL6”, “PCD1”, “PCD2”, “PCD3” thuộc dự án Cải tạo đê chắn sóng cảng Phú Quý, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận chấm dứt hoạt động từ ngày 21/5/2024.

Các Thông báo hàng hải số 45/TBHH-TCTBĐATHHMN; số 46/TBHH-TCTBĐATHHMN ngày 07/3/2022 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam hết hiệu lực.



Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ với Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Bình Thuận ⁽¹⁾./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận;
- Cty TNHH MTV HTHH khu vực I;
- Cty TNHH MTV TT Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty ĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Bình}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|---|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam |
| 2 Cảnh sát Biển Việt Nam | 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO) |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsoverpetro (VSP) | 16 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 17 Trường Cao đẳng Hàng hải II |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 18 Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 19 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 20 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu khu vực miền Nam | 21 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 22 Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Thuận |
| 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 23 P. Cảnh sát giao thông đường thủy – Bình Thuận |
| 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 24 Sở GTVT tỉnh Bình Thuận |
| 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 25 Sở NN&PTNT tỉnh Bình Thuận |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 26 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines | 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 28 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | 29 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | 30 Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Bình Thuận |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |
| 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) | |

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin minh cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về việc thiết lập mới phao báo hiệu hàng hải số “0”
Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý

BTN - TG - 11 - 2024

- Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận
- Tên luồng: Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý
- Tên báo hiệu: Phao báo hiệu hàng hải số “0”

Căn cứ Đơn đề nghị số 502/BQLDA-ĐHDA nhận ngày 21/5/2024 của Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thiết lập mới 01 phao báo hiệu vùng nước an toàn Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý, tỉnh Bình Thuận, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo thiết lập mới phao báo hiệu hàng hải số “0” Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý với các đặc tính như sau:

- Vị trí thiết lập báo hiệu: Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

- Tọa độ địa lý:

Tên báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
“0”	10°29’46,9”N	108°57’05,7”E	10°29’43,2”N	108°57’12,1”E

Tác dụng: Báo hiệu vùng nước an toàn, tàu thuyền có thể hành trình xung quanh vị trí đặt báo hiệu.

1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Hình tháp;
- Loại phao: Đường kính 2,4 m;
- Màu sắc: Sọc thẳng đứng màu trắng và đỏ xen kẽ;
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình cầu màu đỏ;
- Chiều cao toàn bộ: 5,6 m tính đến mực nước;
- Số hiệu: số “0”, màu đen;
- Tầm hiệu lực ban ngày: 1,6 hải lý.

2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng trắng, chớp theo tín hiệu mã Morse chữ “A” chu kỳ 6,0 giây;



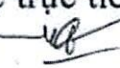
- Ban GĐ
- P. KT, KT
RKT

Qu

- Phạm vi chiếu sáng: 360°;
- Chiều cao tâm sáng: 4,5 m tính đến mực nước;
- Tâm hiệu lực ánh sáng: 2,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T = 0,74$.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện hành trình trên Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý chú ý phao báo hiệu có đặc điểm nêu trên, đi đúng theo hướng dẫn của hệ thống báo hiệu hàng hải và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận để đảm bảo an toàn hàng hải.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ trực tiếp với Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty ĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Bình}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển | 11 Cty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng XD Đường Biển |
| 4 Chỉ cục Đường thủy nội địa khu vực III | 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO) |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP) | 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 17 Trường Đại học GTVT Tp.HCM |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 18 Trường Cao đẳng Hàng hải II |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 19 Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng |
| 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Tp. Hồ Chí Minh |
| 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 24 Đài thông tin Duyên hải Phan Thiết |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 25 Phòng CSGT đường thủy tỉnh Bình Thuận |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container) | 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Bình Thuận |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | 28 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | 29 Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Bình Thuận |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 116 /TBHH-TCTBĐATHHVN Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 5 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của khu thủy điện Cảng Phú Quý

BTN - 10 - 2024

Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận.

Tên luồng: Luồng hàng hải Phú Quý.

Căn cứ Đơn đề nghị số 285/QLCPQ-KHTC ngày 21/5/2024 của Ban Quản lý Cảng Phú Quý về việc công bố thông báo hàng hải phạm vi độ sâu khu thủy điện cảng Phú Quý.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo thông số kỹ thuật của khu thủy điện Cảng Phú Quý như sau:

Trong phạm vi khảo sát khu thủy điện Cảng Phú Quý được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
A1	10°30'13,8"N	108°56'57,5"E	10°30'10,1"N	108°57'03,9"E
A2	10°30'14,3"N	108°56'59,6"E	10°30'10,6"N	108°57'06,0"E
A3	10°30'12,8"N	108°56'59,9"E	10°30'09,0"N	108°57'06,3"E
A4	10°30'12,0"N	108°56'56,3"E	10°30'08,3"N	108°57'02,7"E

- Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" đạt 3,2 m.

Để biết thêm thông tin chi tiết đề nghị liên hệ trực tiếp với Ban Quản lý Cảng Phú Quý⁽¹⁾.

Ghi chú: Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ ký hiệu CPQ 2405 tỷ lệ 1/500 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 5 năm 2024.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Khu vực I;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHHĐal.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



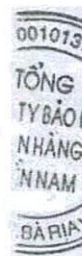
Phạm Tuấn Anh

(1) Chủ đầu tư cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

- Ban QL
- P. KHTT, KT, QL

Danh sách nơi nhận kèm theo.

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Cảnh sát biển Việt Nam
- 4 Chi Cục đường thủy nội địa khu vực III
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
- 6 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LB Quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 20 Cảng Sài Gòn
- 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 22 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 23 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 24 CN 1 – Công ty Cổ phần Trục vớt Cứu hộ VN
- 25 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNT tỉnh Bình Thuận
- 27 Đài thông tin Duyên hải Phan Thiết
- 28 Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Thuận
- 29 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ
- 30 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 31 Ban Quản lý Cảng Phú Quý



603843.8

1701520.6

Kênh tuyến trục 108 đê, mũi chiều 3 đê

Vị trí đê sau khu thủy điện Cảng Phú Quý
Kèm theo TĐHH số: 116 /TĐHH-TCTĐBATHÀN
Số đê mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Tích từ lãnh thổ sau kỹ thuật CPQ 2405, tỷ lệ 1:500



Cảng Phú Quý



1701602.8

604034.4



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 123 /TBHH-TCTBĐATHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 30 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Thiết lập mới 02 Đăng tiêu đầu đê chắn sóng
Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý

BTN - TG - 12 - 2024

- Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận
- Tên luồng: Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý
- Tên báo hiệu: Đăng tiêu "G", "R"



Căn cứ Đơn đề nghị số 545/BQLDA-ĐHDA ngày 22/5/2024 của Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thiết lập mới 02 Đăng tiêu đầu đê chắn sóng thuộc Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về việc thiết lập mới 02 Đăng tiêu đầu đê chắn sóng Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý với những đặc tính nhận biết như sau:

- Tọa độ địa lý:

Tên báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
"G"	10°30'00,7"N	108°57'01,4"E	10°29'56,9"N	108°57'07,8"E
"R"	10°29'56,2"N	108°56'58,6"E	10°29'52,5"N	108°57'5,03"E

1. Đăng tiêu "G"

- Vị trí thiết lập báo hiệu: Đầu đê chắn sóng phía Đông, bên phải Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý, tỉnh Bình Thuận;
- Tác dụng: báo hiệu vị trí đầu tuyến đê Đông và báo hiệu giới hạn tuyến luồng về phía phải.

1.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Hình trụ tròn;
- Chiều cao toàn bộ: 7,0 m tính từ mặt đê Đông;
- Đường kính thân tiêu: 1,7 m;
- Màu sắc: Toàn thân màu xám;
- Số hiệu: "G" màu vàng.
- Tầm hiệu lực ban ngày: 5,86 hải lý;

1.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Ban G0
- P.10T, K0
K0K0T

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng trắng, chớp nhóm 3, chu kỳ 5,0 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360^0 ;
- Chiều cao tâm sáng: 7,6 m tính từ mặt đê Đông;
- Tầm hiệu lực: 12,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T = 0,74$.

2. Đăng tiêu “R”

- Vị trí thiết lập báo hiệu: Đầu đê chắn sóng phía Tây, bên trái Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý, tỉnh Bình Thuận;
- Tác dụng: báo hiệu vị trí đầu tuyến đê Tây và báo hiệu giới hạn tuyến luồng về phía trái.

2.1. Đặc tính nhận biết ban ngày

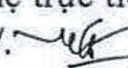
- Hình dạng: Hình trụ tròn;
- Chiều cao toàn bộ: 7,0 m tính từ mặt đê Tây;
- Đường kính thân tiêu: 1,7 m;
- Màu sắc: Toàn thân màu xám;
- Số hiệu: “R” màu vàng;
- Tầm hiệu lực ban ngày: 5,86 hải lý.

2.2. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng trắng, chớp nhóm 9, chu kỳ 10,0 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360^0 ;
- Chiều cao tâm sáng: 7,6 m tính từ mặt đê Tây;
- Tầm hiệu lực: 12,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T = 0,74$.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện hành trình trên Luồng hàng hải vào cảng Phú Quý, tỉnh Bình Thuận chú ý phao báo hiệu có đặc điểm nêu trên, đi đúng theo hướng dẫn của hệ thống báo hiệu hàng hải và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận để đảm bảo an toàn hàng hải.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ trực tiếp với Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Bình Thuận ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH Bình.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

⁽¹⁾ Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi cục Đường thủy nội địa khu vực III
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovetpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitanschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng XD Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT Tp.HCM
- 18 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 19 Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Tp. Hồ Chí Minh
- 24 Đài thông tin Duyên hải Phan Thiết
- 25 Phòng CSGT đường thủy tỉnh Bình Thuận
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Bình Thuận
- 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ
- 28 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 29 Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Bình Thuận

